

Số: **29** /NQ-HĐND

Buôn Ma Thuột, ngày **23** tháng 12 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Về chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội,
bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
KHÓA XII – KỲ HỌP THỨ BA**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Sau khi xem xét Báo cáo số 528/BC-UBND, ngày 14/12/2021 của UBND thành phố Buôn Ma thuật về kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2021 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2022. Báo cáo thẩm tra số 221/BC-HĐND, ngày 21/12/2021 của Ban Kinh tế - Xã hội, Hội đồng Nhân dân Thành phố và ý kiến của các vị Đại biểu Hội đồng Nhân dân Thành phố tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng Nhân dân Thành phố tán thành, thông qua các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2022, cụ thể như sau:

I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2022

1. Các chỉ tiêu kinh tế:

(1) Tổng thu ngân sách nhà nước 1.980.000 triệu đồng, trong đó: Thu thuế, phí và lệ phí: 920.000 triệu đồng; thu biện pháp tài chính là 1.050.000 triệu đồng (thu tiền sử dụng đất: 1.018.700 triệu đồng, thu biện pháp tài chính khác: 31.300 triệu đồng); ghi thu tiền thuê mặt đất, mặt nước, tiền sử dụng đất để chi bồi thường, GPMB nhà đầu tư đã ứng trước: 10.000 triệu đồng. Tổng chi ngân sách thành phố 1.943.228 triệu đồng.

(2) Phấn đấu 3 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (Hòa Xuân, Cư Êbur, Ea Kao); 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao kiểu mẫu (Hòa Thuận).

(3) Hoàn thành các thủ tục xây dựng 02 chợ phường, xã (Ea Kao, Thành Nhất). Hoàn thành thủ tục kêu gọi đầu tư và chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác 01 chợ (chợ Tân Phong).

2. Về quy hoạch - xây dựng:

(4) Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu khu vực nội thành đạt 78,25%.

(5) Xây dựng hoàn thiện cơ sở hạ tầng từ 01 khu đô thị mới trở lên đạt tiêu chuẩn đô thị loại I.

(6) Diện tích đất cây xanh đô thị đạt trên $8,27\text{m}^2/\text{người}$; tỷ lệ đất dành cho cây xanh trên địa bàn Thành phố đạt $17,21\text{m}^2/\text{người}$.

(7) Cứng hóa, bê tông hóa 97% trở lên đường trục thôn, liên thôn, buôn; nhựa hóa và bê tông hóa 94,5% trở lên đường hẻm nội thành.

(8) Đầu tư xây dựng hệ thống chiếu sáng công cộng các trục đường chính nông thôn (*đi qua khu dân cư*) đạt tỷ lệ 20%.

3. Về Môi trường:

(9) Tỷ lệ thu gom rác thải tại các khu dân cư ngoại thành đạt 88%.

(10) 93% số hộ dân khu vực nội thành và trên 65% hộ dân khu vực nông thôn được sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn 120 lít/người/ngày đêm.

4. Về Văn hóa - Xã hội

(11) Xây dựng mới 1 đến 2 trường học công lập đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 và 01 trường công lập chuẩn Quốc gia mức độ 2.

(12) Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em dưới 5 tuổi (tính theo chỉ số cân nặng) còn dưới 5%; duy trì 21/21 đơn vị đạt tiêu chí Quốc gia về y tế; tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ trên 98%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 86,5%; tỷ suất tăng dân số tự nhiên còn 9,28‰.

(13) 90% hộ gia đình, 85% thôn, buôn, tổ dân phố, 100% cơ quan thuộc Thành phố đạt chuẩn văn hóa; phấn đấu xây dựng 2 phường đạt chuẩn văn minh đô thị; 8/8 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

(14) Giảm 95 hộ nghèo /106.755 hộ dân (tỷ lệ 0,09/tổng số hộ dân) theo tiêu chí của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ và giảm 150 hộ cận nghèo (tỷ lệ 0,14 %/tổng số hộ dân). Tổng số lao động qua đào tạo 1000 người/năm (tỷ lệ 0,35%/tổng số người trong độ tuổi lao động), lao động qua đào tạo nghề 2.100 người/năm (tỷ lệ 1,2%/tổng số lao động qua đào tạo).

(15) Xây dựng, vận động quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” 1,1 tỷ đồng trở lên; Ủy thác 3 tỷ đồng nguồn vốn ngân sách qua Ngân hàng CSXH để cho vay thực hiện công tác giảm nghèo.

5. Chỉ tiêu cải cách hành chính

(16) Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 từ: 60%; mức độ 4 từ: 50% trở lên; Tỷ lệ ký số đạt 100%; Tỷ lệ cập nhật hồ sơ lên hệ thống Igate đạt 100%; Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt 100%, trong đó tỷ lệ trước hạn đạt 50%; Mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với CBCC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thủ tục hành chính của Thành phố và phường, xã đạt tỷ lệ từ 95% trở lên.

6. Về Quốc phòng - An ninh

(17) Tiếp tục giữ vững ổn định về an ninh, chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh.

(18) Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân, xây dựng lực lượng và huấn luyện năm 2022.

(19) Kiểm chế và đi đến giảm dần tội phạm, các tệ nạn xã hội; tai nạn giao thông giảm 5-10% trên cả 3 tiêu chí. Tỷ lệ phá án đạt 85% trở lên, án nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt trên 95%.

6. Về Xây dựng chính quyền:

(20) Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân Thành phố đạt vững mạnh

(21) Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường, xã hoàn thành tốt nhiệm vụ từ 85% trở lên.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

Tập trung mọi nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 07-NQ/TU, ngày 21/12/2021 của Thành ủy về nhiệm vụ năm 2022.

1. Về Kinh tế

1.1. Công nghiệp – Tiểu thủ công nghiệp

Phát triển nâng cao chuỗi giá trị cho các ngành công nghiệp tiềm năng, lợi thế để phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu. Tiếp tục phối hợp với các sở, ngành có liên quan tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển, sản xuất một số mặt hàng thủ công mỹ nghệ nhằm giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc. Thực hiện đồng bộ các chính sách hỗ trợ và giải pháp nhằm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho người dân, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Theo dõi hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp tại Cụm công nghiệp Tân An 1, 2 và kiểm tra, xử lý các sai phạm (nếu có).

1.2. Thương mại - Dịch vụ: Vận dụng tốt các cơ chế, chính sách của Trung ương và của Tỉnh đã mời gọi thu hút vốn đầu tư phát triển Thành phố. Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các phường, xã rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình đầu tư và kinh doanh chợ trên địa bàn; phối hợp với các đơn vị liên quan trong kêu gọi đầu tư xây dựng chợ; tiếp tục triển khai thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh và khai thác chợ theo quy định của pháp luật và theo kế hoạch đề ra.

1.3. Sản xuất nông, lâm nghiệp

Phát triển trồng trọt, chăn nuôi tập trung theo hình thức liên kết chuỗi và ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất; Phối hợp với các Sở ngành liên quan hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn. Xây dựng Đề án phát triển thương hiệu thành phố Buôn Ma Thuột trở thành “Thành phố cà phê của thế giới” và triển khai Đề án phát triển nông nghiệp đô thị, sinh thái, nông nghiệp chất lượng cao. Chủ động

phòng ngừa dịch bệnh trên vật nuôi, làm tốt công tác kiểm soát giết mổ, kiểm dịch động vật.

Triển khai các thủ tục mời gọi đầu tư xây dựng khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung gắn với nhà máy chế biến sản phẩm. Tăng cường công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông, lâm, thủy sản. Chăm sóc, bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có, đẩy mạnh các biện pháp tuyên truyền quản lý bảo vệ rừng. Theo dõi, cập nhật diễn biến thời tiết, kịp thời cảnh báo, triển khai các biện pháp phòng tránh giảm thiểu thiệt hại trong mùa mưa lũ. Chủ động đảm bảo nước phục vụ sản xuất nông nghiệp cho 87% diện tích cây trồng có nhu cầu theo kế hoạch.

1.4. Xây dựng nông thôn mới: Duy trì các kết quả đã đạt được trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn; hoàn thiện các thủ tục, hồ sơ đánh giá xã Hòa Thắng và Ea Tu hoàn thành nông thôn mới nâng cao năm 2021 và phân đầu xây dựng xã Ea Kao, xã Cư Êbur và xã Hòa Xuân đạt nông thôn mới nâng cao. Triển khai Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu tại xã Hòa Thuận. Tiếp tục triển khai chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP năm 2022, hướng dẫn các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã đăng ký đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP năm 2022.

1.5. Công tác Thu chi ngân sách:

- **Về thu ngân sách:** Triển khai thực hiện công tác thu ngân sách Nhà nước ngay từ đầu năm, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời vào ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật. Tăng cường minh bạch trong quản lý giám sát, tạo mọi điều kiện thuận lợi, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hộ kinh doanh, doanh nghiệp, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Đẩy mạnh thu biện pháp tài chính, nhất là thu đầu giá quyền sử dụng đất, thu tiền sử dụng đất đến hạn, chuyển mục đích và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động thu đóng góp của Nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng.

- **Về chi ngân sách:** Quản lý chặt chẽ chi ngân sách Nhà nước ngay từ khâu lập dự toán đến tổ chức thực hiện; tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; triệt để tiết kiệm các khoản chi chưa thực sự cấp thiết, các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, công tác phí trong và ngoài nước, mua sắm trang thiết bị đắt tiền. Ưu tiên dành nguồn thực hiện các chính sách an sinh xã hội, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ về an ninh - quốc phòng, các nhiệm vụ quan trọng, thiết yếu.

1.6. Công tác Xây dựng cơ bản: Xây dựng Đề án quản lý, khai thác, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực. Tăng cường công tác huy động xã hội hóa trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng để tiết kiệm nguồn chi từ ngân sách nhằm tăng thêm nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng. Phối hợp Trung tâm xúc tiến đầu tư – Sở Kế hoạch Đầu tư và các ngành của tỉnh để rà soát, bổ sung danh mục kêu gọi đầu tư, lựa chọn các nhà đầu tư đủ năng lực thực hiện đầu tư các công trình có sử dụng đất trên địa bàn nhằm thúc đẩy phát triển hạ tầng đô thị.

1.7. Công tác Bồi thường giải phóng mặt bằng: Chủ động phối hợp với các sở, ngành của tỉnh kịp thời tham mưu, đề xuất UBND Tỉnh tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện thu hồi đất, giải quyết các chế độ, chính sách hỗ trợ liên quan theo quy định và đảm bảo quyền lợi cho người dân, hạn chế tối đa đơn

thư phát sinh liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Tập trung nguồn lực, đảm bảo tiến độ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để thi công các công trình trọng điểm, công trình xây dựng cơ sở hạ tầng các quỹ đất tạo vốn.

1.8. Công tác Quản lý đô thị

Tổ chức rà soát, đánh giá quá trình triển khai thực hiện quy hoạch chung làm cơ sở báo cáo UBND tỉnh Đắk Lắk xin chủ trương Thủ tướng Chính phủ đề điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Buôn Ma Thuột. Tổng hợp, đề xuất xin chủ trương UBND Tỉnh cho phép lập quy hoạch mới các khu đất trên địa bàn Thành phố để có cơ sở đầu tư hạ tầng chỉnh trang, phát triển đô thị, tạo vốn cho ngân sách từ nguồn đấu giá quyền sử dụng đất. Tập trung hoàn thiện Chương trình phát triển đô thị Thành phố giai đoạn 2016 - 2025. Tiếp tục rà soát quy hoạch xây dựng để đề xuất bổ sung danh mục các dự án xã hội hóa đầu tư xây dựng ở tất cả các lĩnh vực; phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh xúc tiến kêu gọi đầu tư các dự án trên địa bàn. Tiếp tục tuyên truyền pháp luật về xây dựng và đất đai đến nhân dân trên địa bàn thành phố. Chỉ đạo Chủ tịch UBND các phường, xã tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm hành chính đối với các trường hợp vi phạm về trật tự xây dựng và đất đai.

1.9. Công tác Tài nguyên và Môi trường

Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện về ứng phó biến đổi khí hậu của thành phố Buôn Ma Thuột giai đoạn 2021 - 2030; xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai, khí tượng thủy văn, giám sát biến đổi khí hậu để phục vụ công tác quản lý Nhà nước. Tăng cường kiểm soát, thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính. Chấn chỉnh, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định pháp luật về xây dựng, đất đai và môi trường. Triển khai thực hiện hiệu quả Phương án sử dụng đất của 02 Công ty TNHH MTV cả phê Buôn Ma Thuột và Công ty TNHH MTV Dray H'Ling. Tăng cường công tác thanh tra xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng đất và bảo vệ môi trường, trong đó tập trung xử lý vi phạm về chuyển mục đích sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp, hủy hoại đất, các vi phạm về xả thải không đúng trong các cơ sở hoạt động sản xuất, chăn nuôi.

2. Lĩnh vực Văn hóa xã hội:

2.1. Công tác Giáo dục và Đào tạo: Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; tiếp tục triển khai các biện pháp dạy học linh hoạt, hiệu quả đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, củng cố kỷ cương nề nếp, ngăn chặn tình trạng dạy thêm trái quy định. Kiểm tra, xử lý chấn chỉnh kịp thời tình hình thu, chi ở các nhà trường, khắc phục tối đa hiện tượng lạm thu trong các trường học công lập trực thuộc.

2.2. Công tác Văn hóa - Thông tin: Rà soát, bổ sung và triển khai Chương trình bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số thành phố Buôn Ma Thuột, giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2030 chú trọng hỗ trợ phục dựng bảo tồn các nhà dài truyền thống; sửa chữa, tu bổ các bến nước, nhà văn hóa cộng đồng các buôn; phục dựng, tái hiện các nghi lễ, lễ hội, làng nghề... truyền thống

của đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường quảng bá, xúc tiến đầu tư trong lĩnh vực du lịch nhằm tạo các sản phẩm du lịch trên địa bàn. Triển khai Chương trình về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ số thành phố Buôn Ma Thuột giai đoạn 2021 - 2030. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số; ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả của công tác cải cách hành chính. Đẩy mạnh thực hiện việc xây dựng đời sống văn hóa và công tác gia đình.

2.3. Công tác Y tế và dân số kế hoạch hóa gia đình: Thường xuyên đánh giá rà soát việc triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND Thành phố về thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP của Chính phủ ban hành quy định tạm thời “*thích ứng an toàn linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19*” trên địa bàn thành phố. Tập trung nguồn lực bao phủ Vắc-xin cho người dân và tổ chức bao phủ Vắc-xin cho trẻ em, thanh thiếu niên theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Thực hiện giám sát chặt chẽ ca bệnh; phát hiện, xử lý triệt để các ổ dịch mới không để dịch bùng phát; chuẩn bị đầy đủ phương tiện vật tư, hóa chất, nhân lực để kịp thời xử lý dịch bệnh. Thực hiện tốt các Chương trình mục tiêu về y tế, dân số. Tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân.

2.4. Công tác Lao động, thương binh và xã hội:

Triển khai thực hiện có hiệu quả việc việc hỗ trợ người lao động bị ảnh hưởng do dịch COVID-19 theo Nghị quyết 68/NQ-CP, ngày 01/7/2021 của Chính phủ; Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và các quy định của UBND tỉnh. Huy động các nguồn lực, lồng ghép các chính sách để thực hiện công tác giảm nghèo có hiệu quả. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chỉ tiêu đề ra. Xây dựng phương án đào tạo, chuyển đổi ngành nghề và giải quyết việc làm cho người lao động trở về địa phương mà chưa quay lại các khu công nghiệp thành phố lớn làm việc, đảm bảo an ninh trật tự xã hội. Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, tạo điều kiện để trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ khuyết tật, trẻ mồ côi được hòa nhập cộng đồng.

2.5. Công tác Dân tộc: Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các chính sách dân tộc. Phát huy vai trò người có uy tín trong công tác vận động bà con DTTS chấp hành pháp luật, nộp thuế, giữ gìn ANTT tại khu dân cư để góp phần xây dựng xã Nông thôn mới và phường văn minh đô thị.

3. Công tác xây dựng chính quyền:

Chủ động phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng thí điểm cơ chế, chính sách về mở rộng địa giới hành chính thành phố và thí điểm không tổ chức HĐND phường trên địa bàn thành phố. Rà soát và hoàn thiện triển khai Chương trình hành động của thành phố nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức gắn với xây dựng chính quyền đô thị, thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025. Chủ động phối hợp với Sở Nội vụ về xây dựng Chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao và thu hút nhân tài cho thành phố và Đề án xây dựng cơ chế đặc thù đối với thành phố Buôn Ma Thuột về chính sách thu hút tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ. Triển khai việc đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ

máy; tăng cường công tác quản lý sử dụng và tinh giản biên chế theo Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 19/4/2019 của UBND tỉnh. Xây dựng Kế hoạch về CCHC hành chính giai đoạn 2021-2030 trên cơ sở Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết của Tỉnh ủy, Chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Thành ủy, về đẩy mạnh cải cách hành chính, giai đoạn 2021-2025, Nghị quyết số 23/NQ-HĐND, ngày 12/11/2021 của HĐND thành phố về đẩy mạnh CCHC giai đoạn 2021-2025; trong đó, cụ thể hóa các nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng thành phố Buôn Ma Thuột trở thành đô thị trung tâm vùng Tây Nguyên theo Kết luận số 67-KL/TW, ngày 16/12/2019 của Bộ Chính trị. Xây dựng mối quan hệ tốt giữa chính quyền với chức sắc, tín đồ các tôn giáo.

4. Lĩnh vực nội chính:

4.1. Công tác Thanh tra: Triển khai các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch. Thanh tra trách nhiệm của chủ tịch UBND các xã, phường trong việc thực hiện quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật 91% trở lên các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, không để đơn thư tồn đọng, hạn chế thấp nhất các vụ việc khiếu kiện đông người, đơn thư vượt cấp đối với các vụ việc được giao giải quyết.

4.2. Công tác Tư pháp: Quyết định công nhận phường, xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021. Tập trung đẩy mạnh đa dạng hoá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trọng tâm là tiếp tục triển khai Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 23/8/2006 của Ban Thường vụ Thành ủy; Tiếp tục triển khai thực hiện các Quy định về xây dựng phường, xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn thành phố.

5. Về Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội

5.1. Về Quốc phòng: Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, nền an ninh nhân dân vững chắc. Thực hiện tốt công tác đăng ký, quản lý nguồn quân nhân dự bị và tổ chức huấn luyện, kiểm tra sẵn sàng động viên theo kế hoạch, chỉ tiêu trên giao; tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2022 theo đúng Luật Nghĩa vụ quân sự, giao quân đạt 100% chỉ tiêu.

5.2. Về an ninh và trật tự an toàn xã hội: Tập trung phòng ngừa, trấn áp mạnh các loại tội phạm, nhất là các tội phạm xâm phạm trật tự xã hội, tội phạm kinh tế, tham nhũng, tội phạm hình sự nguy hiểm hoạt động băng nhóm, tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan “tín dụng đen”; tiếp tục hoàn thiện 02 dự án cấp CCCD và Dự án Dữ liệu quốc gia về dân cư. Tăng cường lực lượng, triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo TTATGT, trật tự đô thị. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, tuyên truyền về PCCC và CNCH. Tăng cường công tác phối hợp, tuần tra, kiểm soát vũ trang phòng ngừa tội phạm. Tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình Camera an ninh, Zalo an ninh “Kết nối mạng xã hội - bình yên cho mỗi gia đình”; nâng cao hiệu quả hoạt động các tổ hòa giải cơ sở.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

Hội đồng Nhân dân Thành phố giao Ủy ban Nhân dân Thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình, để triển khai thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu đã đề ra; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết tại các kỳ họp Hội đồng Nhân dân Thành phố. Giao Thường trực Hội đồng Nhân dân, các Ban của Hội đồng Nhân dân, các Tổ Đại biểu Hội đồng Nhân dân Thành phố và Đại biểu Hội đồng Nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ Ba thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- TT. Thành ủy, UBMTTQ Thành phố;
- UBND thành phố;
- Sở Tư pháp Đắk Lắk;
- Các vị đại biểu HĐND Thành phố;
- TT.HĐND&UBND các xã, phường;
- Các phòng ban Thành phố;
- Lưu :VT.



CHỦ TỊCH

Từ Thái Giang